TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1016/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 36, 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 935/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị Tú A, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Đường C, phường B, Quận T, Tp. HCM

Ông Ngô Trí T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Đường D, phường T, Quận Q, Tp. HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 các đương sự đã thoả thuận được với nhau những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tú A và ông Ngô Trí T thỏa thuận thuận tình ly hôn (Bà A và ông T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 244/2009, quyển số 01/P13 do UBND phường B, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh)

[2] Về con chung: Có 1 con chung tên Ngô Trần Ánh D, sinh ngày 02/12/2012. Ông bà thỏa thuận sau khi ly hôn bà A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp đưỡng nuôi con chung cho ông T, do bà A không có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà A và ông T khai không có.

[4] Về lệ phí Tòa án là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Trần Thị Tú A và ông Ngô Trí T chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà A và ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0037075 ngày 24/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải và đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tú A và ông Ngô Trí T thuận tình ly hôn (Bà A và ông T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn 244/2009, quyển số 01/P13 do UBND phường 13, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Bà Trần Thị Tú A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ngô Trần Ánh D, sinh ngày 02/12/2012. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông T do bà A không có yêu cầu cấp dưỡng.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84 luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà A và ông T khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Trần Thị Tú A và ông Ngô Trí T chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà A và ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0037075 ngày 24/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

T hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND phường B, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiến Quang